



BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
Số 08-KH/TW

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị
về Chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh mới

Thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 25-NQ/TW), Ban Bí thư ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; cụ thể hoá đầy đủ phương châm, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 25-NQ/TW thành các chương trình, nhiệm vụ cụ thể, có lộ trình, sản phẩm, nguồn lực và đầu mối chịu trách nhiệm rõ ràng.

- Tạo chuyển biến căn bản, thực chất, đưa công tác tư tưởng thực sự trở thành một nội dung đặc biệt quan trọng của công tác xây dựng Đảng, trực tiếp góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu và tổ chức thực hiện của Đảng trong bối cảnh mới.

- Chuyển trọng tâm từ quản lý thông tin sang dẫn dắt nhận thức xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân, tạo đồng thuận xã hội, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước; triển khai thực hiện các hoạt động kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và chính sách an sinh xã hội là giải pháp trực tiếp để nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng.

- Nâng cao sức đề kháng tư tưởng của toàn xã hội, bảo đảm an ninh tư tưởng trong mọi tình huống; vận hành đồng bộ, thống nhất công tác tư tưởng trên cả không gian thực và không gian số; củng cố vững chắc thế trận lòng dân.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm nguyên tắc "6 rõ"; mỗi nhiệm vụ chỉ giao một cơ quan chủ trì; các cơ quan chủ động xây dựng, ban hành quy chế phối hợp để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan của nhiều cơ quan.

- Bám sát Nghị quyết số 25-NQ/TW; bảo đảm đồng bộ với Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, trọng tâm là: Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 về đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quy định số 19-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng; Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 13/7/2026 về học tập và thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 28/7/2026 về Chiến lược An ninh quốc gia; Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 28/7/2026 về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển; Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 28/7/2026 về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam; Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/7/2026 về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 02/8/2026 về công tác người Việt Nam ở nước ngoài; gắn kết chặt chẽ với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cấp, từng ngành.

- Cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu các cấp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên; thực hiện quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, đo lường được bằng hệ thống tiêu chí, chỉ số đánh giá hiệu quả công tác tư tưởng; kiểm tra, giám sát, đánh giá nghiêm túc, gắn với thi đua, khen thưởng và trách nhiệm nêu gương.

- Bảo đảm khả thi, thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả; kế thừa, tích hợp, tránh trùng lặp, dàn trải; lồng ghép nguồn lực, không phát sinh tổ chức, bộ máy, biên chế.

II- CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT NGHỊ QUYẾT VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

1. Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết (tháng 9/2026).

2. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan biên soạn, phát hành tài liệu, đề cương quán triệt; hướng dẫn các cấp uỷ tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết và Kế hoạch ở các cấp, các ngành; bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, giảng viên lý luận chính trị làm lực lượng nòng cốt, chú trọng làm rõ yêu cầu chuyển trọng tâm

sang dẫn dắt nhận thức xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân, tạo đồng thuận xã hội và phương châm "**Chủ động - Sắc bén - Thuyết phục - Hiệu quả**"; chỉ đạo các cơ quan báo chí - xuất bản đổi mới hình thức tuyên truyền gần dân, dễ hiểu, ứng dụng nền tảng số, học liệu số, tuyên truyền sâu rộng nội dung và kết quả thực hiện Nghị quyết trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân (*hoàn thành trong tháng 10/2026 và thực hiện thường xuyên*).

3. Các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, bí thư tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương nêu gương, chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết trong phạm vi phụ trách (*trong tháng 11/2026*).

III- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*), trong đó ưu tiên thực hiện 3 khâu đột phá: (i) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; đổi mới phương thức lãnh đạo công tác tư tưởng, chuyển trọng tâm sang dẫn dắt nhận thức xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân, tạo đồng thuận xã hội. (ii) Chuyển trọng tâm công tác tư tưởng về cơ sở, về từng địa bàn dân cư; kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng trên không gian thực với không gian số. (iii) Bảo đảm về đội ngũ cán bộ; thể chế, cơ chế, chính sách; dữ liệu, công nghệ, hạ tầng; công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá.

Đồng thời, tập trung đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh; đổi mới giáo dục lý luận chính trị; nâng cao chất lượng nghiên cứu, phát triển lý luận; đổi mới, nâng cao chất lượng tuyên truyền, quán triệt, triển khai Nghị quyết và truyền thông chính sách; đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; bảo đảm an ninh tư tưởng; xây dựng hệ sinh thái thông tin chính thống, tích cực, nhân văn; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân; chuẩn mực ứng xử trong xã hội và trên không gian số; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng đối ngoại và thông tin đối ngoại.

2. Ưu tiên nguồn lực cho 2 nhóm nhiệm vụ có tính nền tảng, quyết định chất lượng công tác tư tưởng từ Trung ương đến cơ sở: (i) Triển khai đồng bộ, tổng thể hệ thống giải pháp kỹ thuật bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo đảm an ninh tư tưởng từ Trung ương đến cơ sở, gồm hạ tầng kỹ thuật, hệ thống giám sát, phân tích, dự báo, cảnh báo sớm, công kết nối an toàn và trang

bị đồng bộ cho Ban Chỉ đạo, Ban Công tác 35 các cấp. (ii) Đầu tư hiện đại hoá đồng bộ hạ tầng và thiết chế thông tin cơ sở, từ Hệ thống thông tin nguồn, số hoá truyền thanh cấp xã đến bảng tin, cụm thông tin cổ động, thư viện, tủ sách, các thiết chế văn hoá - thông tin ở cơ sở và hệ thống dữ liệu dùng chung, gắn với đổi mới cơ chế đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở.

3. Bảo đảm nguồn lực thực hiện: Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo phân cấp; xây dựng cơ chế tài chính đặc thù, đặt hàng theo sản phẩm, đẩy mạnh hợp tác công tư có kiểm soát; lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không phát sinh tổ chức, bộ máy, biên chế mới.

IV- NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thống nhất, toàn diện quá trình tổ chức thực hiện. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị trong hệ thống chính trị được phân công thực hiện, cụ thể như sau:

1. Đảng uỷ Quốc hội, Quốc hội

- Chủ trì, lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật phục vụ công tác tư tưởng trong bối cảnh mới, gồm: Pháp luật về báo chí, xuất bản, thông tin, truyền thông, quảng cáo, văn hoá, tín ngưỡng, tôn giáo, thông tin đối ngoại, bảo vệ bí mật nhà nước; pháp luật về không gian mạng, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo; chú trọng nghiên cứu, đối chiếu với các khung chính sách, pháp luật quốc tế có liên quan; bảo đảm khung pháp lý đồng bộ với đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; thể chế hoá kịp thời chính sách, pháp luật về thông tin cơ sở (theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh).

- Tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc bố trí, phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách và các nguồn lực thực hiện Nghị quyết, bảo đảm minh bạch, hiệu quả.

2. Đảng uỷ Chính phủ, Chính phủ

Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ thành kế hoạch, lộ trình thực hiện, phân công trách nhiệm và bố trí, phê duyệt nguồn lực, phân bổ kinh phí triển khai; chỉ đạo bảo đảm hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, lưu trữ trong nước, kiểm soát chuyển dữ liệu qua biên giới, bảo đảm chủ quyền dữ liệu quốc gia. Chỉ đạo thể chế hoá các nội dung của Nghị quyết

thành văn bản quy phạm pháp luật. Chỉ đạo các bộ, ngành xây dựng kế hoạch chi tiết và bảo đảm nguồn lực thực hiện phần việc được giao, trọng tâm:

- Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng kế hoạch, đề xuất nguồn lực bảo đảm và tổ chức triển khai các nhiệm vụ về giải pháp kỹ thuật phục vụ nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch từ Trung ương đến cơ sở; phát triển năng lực phát hiện, truy nguồn các chiến dịch thông tin có tổ chức; hoàn thành công kết nối an toàn và trang bị thiết bị hiện đại, đồng bộ cho Ban Chỉ đạo, Ban Công tác 35 ở địa phương; chỉ đạo Ban Cơ yếu Chính phủ bảo đảm bảo mật, xác thực, bảo vệ bí mật nhà nước cho các hệ thống, cơ sở dữ liệu liên quan; trình Chính phủ phê duyệt, bảo đảm đồng bộ với mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 25-NQ/TW.

- Bộ Công an chủ trì xây dựng kế hoạch, đề xuất nguồn lực bảo đảm và tổ chức triển khai về bảo đảm an ninh tư tưởng, an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn hệ thống và các giải pháp kỹ thuật phục vụ kết nối, liên thông an toàn, kiểm chứng, ngăn chặn thông tin; phân loại, phân quyền dữ liệu; phát triển năng lực truy vết deepfake, truy nguồn đường dây tin giả, ngăn chặn, xử lý hành vi tán phát tin giả, tin sai sự thật, phối hợp gỡ bỏ nội dung vi phạm; chủ trì xây dựng Quy chế bảo đảm an ninh tư tưởng và phản ứng khủng hoảng thông tin; chủ trì vận hành kỹ thuật, nghiệp vụ cầu phần phản ứng khủng hoảng thông tin; trình Chính phủ phê duyệt, bảo đảm đồng bộ với mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 25-NQ/TW.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì phát triển tối thiểu 5 nền tảng, công cụ trí tuệ nhân tạo "Make in Vietnam", làm chủ mô hình ngôn ngữ lớn tiếng Việt và công cụ tiếng dân tộc thiểu số; chủ trì hạ tầng viễn thông, truyền dẫn, xoá vùng lờm sóng di động, Internet vùng biên giới, biển, đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số (*phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, các tập đoàn, doanh nghiệp*).

- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì xây dựng, trình phê duyệt và thực hiện kế hoạch về hệ thống thông tin cơ sở, trong đó: Hoàn thiện Hệ thống thông tin nguồn liên thông tới 100% cấp xã, số hoá, hiện đại hoá truyền thanh cấp xã và các thiết chế thông tin cơ sở; quản lý nhà nước về báo chí, truyền thông, xuất bản, văn hoá số, thông tin đối ngoại; chủ trì phát triển hạ tầng, nền tảng của hệ sinh thái truyền thông đối ngoại đa nền tảng, đa ngôn ngữ; xây dựng, phát triển mạng lưới 15.000 - 20.000 người có uy tín, người có ảnh hưởng tích cực; hoàn thiện cơ chế tài chính, cơ chế đặt hàng đối với báo chí

chủ lực, gắn với Quy định số 216-QĐ/TW, ngày 22/8/2026 của Ban Bí thư về đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì đưa văn hoá số, kỹ năng thông tin số, năng lực kiểm chứng thông tin và chuẩn mực ứng xử trên không gian số vào chương trình giáo dục phổ thông, đại học theo lộ trình (*phần đầu đạt 100% học sinh trung học phổ thông, sinh viên năm 2030*).

- Bộ Ngoại giao chủ trì nội dung đối ngoại trong hệ sinh thái truyền thông đối ngoại; chủ trì truyền thông về các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng và Nhà nước; phát huy vai trò cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo chủ trì công tác tư tưởng, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và tôn giáo; nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận tại địa bàn; phát huy người có uy tín, chức sắc, chức việc lan toả thông tin chính thống, củng cố đồng thuận và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phát triển sản phẩm thông tin bằng tiếng dân tộc thiểu số; chủ động phản bác luận điệu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, nhân quyền để chống phá.

- Bộ Tài chính bảo đảm kinh phí thực hiện; xây dựng cơ chế tài chính đặc thù, đặt hàng theo sản phẩm, hợp tác công tư có kiểm soát; lồng ghép với các chương trình quốc gia.

- Các bộ, ngành khác: Theo chức năng thực hiện nội dung được phân công (*chi tiết tại Phụ lục*).

3. Quân uỷ Trung ương

Lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư tưởng trong Quân đội nhân dân; thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; triển khai tổng thể các giải pháp kỹ thuật, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quốc phòng phục vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch từ Trung ương đến cơ sở, hoàn thành xây dựng và chuyển giao đưa vào vận hành theo tiến độ; kịp thời cảnh báo sớm các chiến dịch thao túng thông tin để chống phá; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ theo thẩm quyền, bảo đảm đồng bộ với mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 25-NQ/TW.

4. Đảng uỷ Công an Trung ương

Lãnh đạo, chỉ đạo bảo đảm an ninh tư tưởng, an ninh mạng, an ninh dữ liệu; chủ trì xây dựng Quy chế bảo đảm an ninh tư tưởng và phản ứng khủng

hoảng thông tin; phát hiện, tiếp nhận, xác minh, truy nguồn và phân loại vụ việc theo quy định; xây dựng, vận hành các hệ thống kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên ngành an ninh, kết nối, liên thông an toàn với nền tảng số công tác tư tưởng dùng chung; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ theo thẩm quyền, bảo đảm đồng bộ với mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 25-NQ/TW.

5. Văn phòng Trung ương Đảng

Chủ trì bảo đảm hạ tầng số, trung tâm dữ liệu và nền tảng dùng chung của Trung ương Đảng phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và hoạt động của các ban đảng Trung ương; liên thông an toàn với nền tảng số công tác tư tưởng dùng chung; bảo đảm kết nối, tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu an toàn, thông suốt, đúng thẩm quyền; phối hợp bảo đảm kinh phí thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW cho các ban đảng Trung ương.

6. Ban Tổ chức Trung ương

Chủ trì xây dựng khung năng lực, cơ chế nhân lực, chính sách đặc thù về cán bộ làm công tác tư tưởng; rà soát, bổ sung tiêu chí về lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư tưởng, chấp hành kỷ luật phát ngôn và thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh vào đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và công tác cán bộ.

7. Ủy ban Kiểm tra Trung ương

Chủ trì đưa nội dung thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và Quy định số 19-QĐ/TW vào chương trình kiểm tra, giám sát; tăng cường kiểm tra việc chấp hành, giám sát kỷ luật phát ngôn của cán bộ, đảng viên trong sinh hoạt, công tác và trên không gian mạng; xử lý nghiêm tổ chức đảng, đảng viên vi phạm hoặc để tồn đọng kéo dài do thiếu trách nhiệm.

8. Ban Tuyên giáo Trung ương

- Chủ trì tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức thực hiện Nghị quyết; định hướng chính trị, tư tưởng, nội dung và thông tin cung cấp cho cơ sở; tổ chức quán triệt, tuyên truyền; hướng dẫn học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh; chủ trì đổi mới phương thức lãnh đạo công tác tư tưởng, chuyển trọng tâm sang dẫn dắt nhận thức xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân, tạo đồng thuận xã hội; ban hành đồng bộ hệ thống quy định, quy chế, hướng dẫn, quy trình, tiêu chí nghiệp vụ về công tác tư tưởng, bảo đảm liên thông Trung ương - địa phương theo thời gian thực,

phản ứng nhanh theo quy trình mẫu thống nhất, lấy dữ liệu, dự báo, cảnh báo sớm làm năng lực nền tảng, điều phối liên ngành và thống nhất chỉ huy.

- Chủ trì xác định yêu cầu nghiệp vụ, tiếp nhận, vận hành nền tảng số công tác tư tưởng dùng chung 3 cấp trên cơ sở kế thừa hệ thống hiện có, không thành lập tổ chức mới, không tăng biên chế; ban hành quy chế vận hành, phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan tham gia và cơ chế phối hợp; trình ban hành hệ thống tiêu chí, chỉ số đánh giá hiệu quả công tác tư tưởng, thống nhất dữ liệu nền năm 2026.

- Chủ trì định hướng chính trị, tư tưởng, hướng dẫn và phối hợp truyền thông đối với các chủ trương, chính sách lớn, trọng điểm; cơ quan chủ trì xây dựng chính sách chịu trách nhiệm chính về tổ chức truyền thông chính sách thuộc phạm vi phụ trách. Chủ động lan toả thông tin chính thống, tích cực, nhân văn để cái đúng, cái tốt, cái đẹp trở thành dòng chủ lưu; đổi mới công tác nắm, phân tích, dự báo, cảnh báo sớm tư tưởng, dư luận xã hội; định hướng chính trị, tư tưởng và thẩm định tiêu chí đối với mạng lưới người có uy tín, người có ảnh hưởng tích cực; phát hiện, bồi dưỡng, phát huy đội ngũ cây bút chính luận, chuyên gia tiêu biểu.

9. Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương

- Lãnh đạo, chỉ đạo phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và lan toả thông tin chính thống, củng cố vững chắc thể trận lòng dân; vận động, huy động hội viên, đoàn viên, quần chúng tham gia Phong trào "Bình dân học vụ số", mô hình "Tổ công nghệ số cộng đồng", nâng cao năng lực thông tin số và sức đề kháng trước thông tin xấu độc; chú trọng tuyên truyền, vận động trong đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài.

- Chủ trì xây dựng cơ chế phản hồi từ Nhân dân; đẩy mạnh giám sát, phản biện xã hội đối với công tác tư tưởng và hoạt động cung cấp thông tin cho cơ sở; định kỳ khảo sát mức độ hài lòng và niềm tin của Nhân dân, lấy đó làm thước đo hiệu quả công tác tư tưởng; kết quả khảo sát, nắm dư luận xã hội được số hoá theo định dạng thống nhất, tích hợp vào hệ thống dữ liệu phục vụ nền tảng số công tác tư tưởng dùng chung.

10. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Chủ trì xây dựng kho dữ liệu số quốc gia về lý luận chính trị, văn kiện, lịch sử Đảng, Di sản Hồ Chí Minh; tích hợp kỹ năng số, nhận diện tin giả vào

chương trình đào tạo; đổi mới, chuẩn hoá nội dung, chương trình giáo dục lý luận chính trị, đưa vào vận hành nền tảng học tập lý luận chính trị, học Nghị quyết trên môi trường số; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia nòng cốt về truyền thông chính luận từ Trung ương đến cơ sở và 4.000 - 6.000 cán bộ tuyên giáo, trong đó nòng cốt là cán bộ chuyên trách, tuyên truyền viên, báo cáo viên có năng lực số nâng cao.

11. Hội đồng Lý luận Trung ương

Chủ trì nghiên cứu, phát triển lý luận về công tác tư tưởng trong bối cảnh mới, nhất là làm rõ về quản trị niềm tin, tạo đồng thuận xã hội, an ninh tư tưởng, sức đề kháng tư tưởng và công tác tư tưởng trên không gian số; cung cấp luận cứ khoa học phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

12. Đảng uỷ, cấp uỷ các cơ quan thông tấn, báo chí, xuất bản

- Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hoá Nghị quyết và Kế hoạch thành chương trình hành động của cơ quan; giữ vững dòng thông tin chủ lưu, định hướng dư luận xã hội; giữ vai trò nòng cốt sản xuất và lan toả thông tin chính thống, tích cực, nhân văn để cái đúng, cái tốt, cái đẹp trở thành dòng chủ lưu.

- Chủ động tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch; nâng cao năng lực phát hiện, phản bác, xử lý, làm rõ thông tin sai lệch, xấu độc; tham gia các kế hoạch truyền thông trọng điểm và cấu phần phản ứng khủng hoảng thông tin theo Quy chế bảo đảm an ninh tư tưởng và phản ứng khủng hoảng thông tin.

- Phát triển báo chí đa nền tảng, đa phương tiện; nâng cao năng lực sản xuất, phân phối và lan toả nội dung chính thống trên các nền tảng số; trong đó có nền tảng xuyên biên giới; bảo đảm mỗi chủ trương, chính sách lớn đều có sản phẩm truyền thông theo từng nhóm đối tượng, trong đó có sản phẩm chuyên biệt cho thế hệ trẻ; thực hiện nhiệm vụ được đặt hàng và chịu trách nhiệm nghiệm thu theo mức độ tiếp cận, sử dụng thực tế của người dân.

- Chủ động đổi mới tổ chức bộ máy và phương thức quản trị theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đủ năng lực dẫn dắt, đủ sức cạnh tranh trên không gian số, đáp ứng yêu cầu của nền báo chí cách mạng trong bối cảnh mới.

- Cơ quan chủ quản và người đứng đầu cơ quan báo chí chịu trách nhiệm trước Đảng về định hướng chính trị và chất lượng nội dung; xây dựng đội ngũ phóng viên, biên tập viên, người làm báo có bản lĩnh chính trị vững

vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, tinh thông nghiệp vụ, "mắt sáng, lòng trong, bút sắc", ngang tầm nhiệm vụ trong bối cảnh mới.

13. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương

- Tổ chức học tập, quán triệt; xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết; kết nối, đồng bộ hệ thống công tác tư tưởng với cấp Trung ương; bảo đảm điều kiện kết nối, liên thông hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn với Hệ thống thông tin nguồn và nền tảng số công tác tư tưởng dùng chung; không đầu tư hạ tầng, nền tảng, kho dữ liệu riêng có chức năng trùng lặp; chỉ đạo vận hành hệ thống cung cấp thông tin cho cơ sở; bảo đảm 100% xã, phường, đặc khu có hệ thống thông tin cơ sở hoạt động, kết nối nền tảng số công tác tư tưởng dùng chung.

- Chỉ đạo bố trí lực lượng làm công tác tư tưởng và duy trì nền nếp sinh hoạt tư tưởng ở từng địa bàn dân cư; nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, rủi ro truyền thông, điểm nóng từ cơ sở, không để tích tụ, lan rộng trên địa bàn.

- Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả theo Nghị quyết số 25-NQ/TW và Quy định số 19-QĐ/TW; định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư (qua Ban Tuyên giáo Trung ương).

14. Cấp uỷ xã, phường, đặc khu

- Chủ động nắm tình hình, phản ánh, định hướng các vấn đề tư tưởng, dư luận xã hội phát sinh; xử lý theo thẩm quyền hoặc kịp thời báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý; tổ chức vận hành hệ thống cung cấp thông tin tại địa bàn, lan toả thông tin chính thống đến Nhân dân, bảo đảm thông suốt dòng thông tin chính thống hai chiều, không để kéo dài, tích tụ thành vấn đề phức tạp do thiếu trách nhiệm.

- Phân công một đồng chí uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ trực tiếp phụ trách, bố trí đủ cán bộ chuyên trách công tác tư tưởng ở cấp xã; duy trì chế độ sinh hoạt thường xuyên tại thôn, tổ dân phố, khu dân cư; công tác tư tưởng là nội dung bắt buộc trong sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Duy trì nền nếp đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền với Nhân dân; giải quyết vấn đề tư tưởng ngay tại nơi phát sinh, công khai kết quả tiếp thu, giải quyết; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, người có uy tín, báo cáo viên, tuyên truyền viên và tổ công nghệ số cộng đồng.

- Bí thư cấp uỷ chịu trách nhiệm trực tiếp trước cấp uỷ cấp trên về kết quả công tác tư tưởng trên địa bàn; định kỳ nghe báo cáo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội và trực tiếp chỉ đạo xử lý các vụ việc phức tạp phát sinh.

(Có chi tiết Phụ lục danh mục nhiệm vụ kèm theo).

V- TÔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và Kế hoạch này ở địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách. Các cơ quan trong hệ thống chính trị kiện toàn bộ phận truyền thông và người phát ngôn theo hướng rà soát, phân công đầu mối thực hiện nhiệm vụ truyền thông, bố trí người phát ngôn theo quy định, không làm phát sinh tổ chức trung gian.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Đảng uỷ Chính phủ, Văn phòng Trung ương Đảng thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (quý, 6 tháng, năm); tổ chức sơ kết năm 2028; tổng kết trước đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XV của Đảng; kịp thời báo cáo, đề xuất Bộ Chính trị, Ban Bí thư điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch khi cần thiết.

Nơi nhận:

- Các ban đảng, đảng uỷ trực thuộc Trung ương;
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ;
- Các đảng uỷ bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương;
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương;
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng;
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN BÍ THƯ



Trần Cẩm Tú



PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
VỀ CHIẾN LƯỢC CÔNG TÁC TƯ TƯỚNG TRONG BÔI CẢNH MỚI
(Kèm theo Kế hoạch số 08-KH/TW, ngày 22/8/2026 của Ban Bí thư)

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
1	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; đổi mới phương thức lãnh đạo công tác tư tưởng, chuyển trọng tâm sang dẫn dắt nhận thức xã hội, cũng có niềm tin của Nhân dân, tạo đồng thuận xã hội (đội phá)	Ban Tuyên giáo Trung ương	Văn phòng Trung ương Đảng; các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý III - IV/2026	Hội nghị toàn quốc; bộ tài liệu, đề cương quán triệt	Ngân sách nhà nước
2	Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện: Đảng ủy Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ và chỉ đạo các bộ, ngành xây dựng kế hoạch chi tiết; các ban đảng, Văn phòng Trung ương Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hội đồng Lý luận Trung ương, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy xây dựng kế hoạch của cơ quan, địa phương mình	Đảng ủy Chính phủ; các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương	Ban Tuyên giáo Trung ương	Quý III - IV/2026	Kế hoạch của Chính phủ và kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Ngân sách nhà nước

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
3	Đổi mới phương thức lãnh đạo công tác tư tưởng, chuyển trọng tâm sang dẫn dắt nhận thức xã hội, cùng cố niềm tin của Nhân dân, tạo đồng thuận xã hội: Ban hành chuyên đề quán triệt; thiết lập cơ chế đánh giá tác động về tư tưởng đối với từng chủ trương, chính sách lớn trước khi ban hành, kèm phương án tuyên truyền, giải thích, đối thoại. Đổi mới phương thức năm, phân tích, dự báo dư luận xã hội, kết hợp điều tra xã hội học với phân tích dữ liệu số; định kỳ điều tra, khảo sát mức độ niềm tin, sự hài lòng của Nhân dân; hoàn thiện quy chế hoạt động, cơ chế quản lý, bồi dưỡng mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội	Ban Tuyên giáo Trung ương	Đảng uỷ Chính phủ; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cấp uỷ, tổ chức đảng; các tỉnh uỷ, thành uỷ	2026 - 2027 và thường xuyên	Chuyên đề quán triệt; cơ chế đánh giá tác động về tư tưởng; phương thức năm, dự báo đổi mới; báo cáo khảo sát niềm tin	Ngân sách nhà nước
II	Chuyển trọng tâm công tác tư tưởng về cơ sở, về từng địa bàn dân cư; kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng trên không gian thực với không gian số (đột phá)					
4	Xây dựng, thực hiện kế hoạch triển khai hệ thống thông tin cơ sở: Hoàn thiện Hệ thống thông tin nguồn liên thông tới 100% cấp xã; số hoá, hiện đại hoá truyền thanh cấp xã và các thiết chế thông tin cơ sở; số hoá, đồng bộ bảng tin, cụm thông tin cô động, thư viện, tủ sách và các thiết	Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng uỷ Bộ Khoa học và Công nghệ; các tỉnh uỷ, thành uỷ	2026 - 2030	Thông tin nguồn liên thông 100% cấp xã; truyền thanh cấp xã cơ bản số hoá	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
	chế văn hoá - thông tin ở cơ sở; ban hành chuẩn kỹ thuật, định mức đầu tư và cơ chế vận hành thống nhất, liên thông với nền tảng số công tác tư tưởng dùng chung (phân định rõ Hệ thống thông tin nguồn do Trung ương đầu tư, quản lý với hệ thống thông tin cơ sở tại địa bàn do địa phương bảo đảm vận hành, không trùng lặp chức năng với nền tảng số công tác tư tưởng dùng chung); bảo đảm tương tác, phản hồi thông tin hai chiều với người dân; ưu tiên địa bàn khó khăn, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số					
5	Đẩy mạnh Phong trào "Bình dân học vụ số" và mô hình "Tổ công nghệ số cộng đồng" đến 100% xã, phường, đặc khu; trang bị kỹ năng nhận diện tin giả, sử dụng thông tin an toàn, nâng cao sức đề kháng cho người dân; phối hợp xác định rõ cơ chế phân bổ nguồn lực thực hiện tại cơ sở	Đảng uỷ Chính phủ	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng uỷ Công an Trung ương; Đảng uỷ Bộ Khoa học và Công nghệ; Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; các tỉnh uỷ, thành uỷ	Thường xuyên	100% xã, phường, đặc khu có "Tổ công nghệ số cộng đồng", người dân được trang bị kỹ năng thông tin số, nhận diện tin giả	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
6	Các tỉnh uỷ, thành uỷ và cấp uỷ xã, phường, đặc khu bảo đảm điều kiện vận	Các tỉnh uỷ, thành uỷ và cấp	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng	2026 - 2030	100% xã có hệ thống thông tin cơ	Ngân sách địa

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
	hành, kết nối hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn với Hệ thống thông tin nguồn và nền tảng số công tác tư tưởng, dùng chung; bảo đảm 100% xã, phường, đặc khu có hệ thống thông tin cơ sở; năm, định hướng, xử lý theo thẩm quyền hoặc kịp thời báo cáo vấn đề tư tưởng phát sinh từ cơ sở	ủy xã, phường, đặc khu	ủy Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch		sở; vấn đề tư tưởng phát sinh theo được xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo kịp thời	phương và nguồn hợp pháp khác
III	Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh; đổi mới giáo dục lý luận chính trị; nâng cao chất lượng nghiên cứu, phát triển lý luận					
7	Đổi mới căn bản học tập, quán triệt Nghị quyết và giáo dục lý luận chính trị trong hệ thống trường chính trị và trong hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng thực chất, phù hợp với từng đối tượng, gắn lý luận với thực tiễn: Đổi mới nội dung, phương pháp (<i>học liệu số, trực quan, đối thoại, liên hệ thực tiễn</i>), khắc phục bệnh hình thức, "học cho xong"; đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả; tích hợp kỹ năng số, nhận diện tin giả vào chương trình đào tạo. Xây dựng, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu luận cứ khoa học dùng chung phục vụ nghiên cứu, tuyên truyền và đấu tranh tư tưởng,	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng ủy Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Đảng ủy Bộ Khoa học và Công nghệ; cấp ủy xã, phường, đặc khu	2026 - 2030	Chương trình, học liệu số đổi mới trong hệ thống trường chính trị và giáo dục quốc dân; hình thức kiểm tra, đánh giá mới; cơ sở dữ liệu luận cứ khoa học lý luận chính trị	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
	lý luận; hoàn thành hệ thống học liệu số, số hoá dữ liệu và hình thành nền tảng dùng chung phục vụ nghiên cứu, phát triển lý luận					
8	Xây dựng, vận hành nền tảng học tập lý luận chính trị, học nghị quyết trên môi trường số dùng chung	Ban Tuyên giáo Trung ương	Quân uỷ Trung ương; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Đảng uỷ Bộ Khoa học và Công nghệ	2027 - 2030	Nền tảng học tập lý luận chính trị số vận hành	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
9	Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu, phát triển lý luận về công tác tư tưởng trong bối cảnh mới; tổ chức các đề tài, hội thảo khoa học, xây dựng luận cứ và làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn của các nội dung (quản trị niềm tin, tạo đồng thuận xã hội, an ninh tư tưởng, sức đề kháng tư tưởng, công tác tư tưởng trên không gian số); kết quả nghiên cứu phục vụ trực tiếp việc hoàn thiện chủ trương, chính sách và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ	Hội đồng Lý luận Trung ương	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Ban Tuyên giáo Trung ương	Thường xuyên	Công trình, sản phẩm lý luận	Ngân sách nhà nước
IV	Đổi mới, nâng cao chất lượng tuyên truyền, quản trị, triển khai Nghị quyết và truyền thông chính sách; đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng					
10	Hàng năm ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch truyền thông chính sách trọng	Ban Tuyên giáo Trung ương	Ban, bộ, ngành chủ trì chính sách;	Thường xuyên	Kế hoạch truyền thông chính sách	Ngân sách nhà nước

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
	điểm: Xác định danh mục chủ trương, chính sách lớn, trọng điểm cần truyền thông, thông điệp chủ đạo, cơ quan chủ trì, nhóm đối tượng và đánh giá kết quả; cơ quan chủ trì xây dựng chính sách chịu trách nhiệm chính về tổ chức truyền thông chính sách thuộc phạm vi phụ trách. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của biển, đảo; chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích quốc gia trên biển; văn hoá biển và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong xây dựng Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; kết hợp chặt chẽ thông tin đối nội và thông tin đối ngoại		cơ quan báo chí chủ lực		trọng điểm hàng năm; 100% chủ trương, chính sách trong danh mục trọng điểm có phương án truyền thông và bộ sản phẩm theo nhóm đối tượng	
11	Hoàn thiện cơ chế tài chính, cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ và định giá sản phẩm thông tin; chuyển việc cung cấp thông tin, sản phẩm tuyên truyền cho cơ sở từ cấp phát dân trải sang đặt hàng theo nhu cầu, nghiệm thu theo mức độ tiếp cận và sử dụng thực tế của người dân	Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Đảng uỷ Bộ Tài chính; Ban Tuyên giáo Trung ương; các cơ quan báo chí chủ lực; các tỉnh uỷ, thành uỷ	2026 - 2028	Cơ chế đặt hàng, định giá và nghiệm thu sản phẩm thông tin cho cơ sở được ban hành, áp dụng thống nhất	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
12	Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hoá Nghị quyết và Kế hoạch thành chương trình hành động của từng cơ quan báo	Đảng uỷ, cấp uỷ các cơ quan thông tấn, báo	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng uỷ Bộ Văn hoá,	Quý IV/2026 và	100% cơ quan báo chí, xuất bản có chương trình hành	Ngân sách nhà nước và nguồn

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
	chỉ, xuất bản; giữ vững dòng thông tin chủ lưu, định hướng dư luận xã hội; sản xuất và lan toả thông tin chính thống, tích cực, nhân văn trở thành dòng chủ lưu trên không gian số	chỉ, xuất bản	Thế thao và Du lịch	thường xuyên	đồng; sản phẩm báo chí đa nền tảng	hợp pháp khác
13	Đổi mới tổ chức bộ máy, phương thức quản trị cơ quan báo chí theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đủ sức cạnh tranh trên không gian số; xây dựng đội ngũ người làm báo có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, tinh thông nghiệp vụ, ngang tầm nhiệm vụ trong bối cảnh mới	Đảng uỷ, cấp uỷ các cơ quan thông tấn, báo chí, xuất bản	Ban Tuyên giáo Trung ương; Ban Tổ chức Trung ương; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	2027 - 2030	Đề án đổi mới của từng cơ quan; đội ngũ người làm báo được chuẩn hoá	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
<i>V Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; bảo đảm an ninh tư tưởng</i>						
14	Nâng cao năng lực phát hiện, phản bác, xử lý, làm rõ thông tin sai lệch, xấu độc; tham gia các kế hoạch truyền thông trong điểm và cấu phần phản ứng khủng hoảng thông tin theo phân công; thực hiện nhiệm vụ được đặt hàng, chịu nhiệm thu theo mức độ tiếp cận và sử dụng thực tế của người dân	Đảng uỷ, cấp uỷ các cơ quan thông tấn, báo chí, xuất bản	Ban Tuyên giáo Trung ương (định hướng, hướng dẫn); Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Thường xuyên	Sản phẩm phản bác, xử lý thông tin sai lệch, xấu độc; mức độ tiếp cận, sử dụng sản phẩm của người dân tăng hàng năm	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
15	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đồng bộ, tổng thể các giải pháp kỹ thuật,	Quản uỷ Trung ương	Ban Tuyên giáo Trung ương (định	Phê duyệt trong quý	Hệ thống kỹ thuật tổng thể và hệ	Ngân sách nhà nước

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
	nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quốc phòng phục vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch từ Trung ương đến cơ sở, gồm: Hạ tầng kỹ thuật, nền tảng và các ứng dụng phục vụ nền tảng số công tác tư tưởng dùng chung; hệ thống kỹ thuật giám sát, phân tích, dự báo xu hướng thông tin và cảnh báo sớm điểm nóng, nội dung giả mạo trên không gian mạng; hệ thống kỹ thuật phát hiện, đấu tranh phản bác trên không gian mạng; bảo đảm bảo mật, xác thực, bảo vệ bí mật nhà nước; bảo đảm tích hợp, kết nối, liên thông, không đầu tư trùng lặp với các hệ thống hiện có		<i>hướng nghiệp vụ</i>); Đảng uỷ Công an Trung ương; Đảng uỷ Bộ Khoa học và Công nghệ; các tỉnh uỷ, thành uỷ	IV/2026; vận hành đồng bộ đến năm 2030	thống giám sát, cảnh báo sớm vận hành đồng bộ, thông suốt từ Trung ương đến cơ sở	và nguồn hợp pháp khác
16	Xây dựng, thực hiện kế hoạch triển khai bảo đảm an ninh tư tưởng, an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn hệ thống; kết nối, kiểm chứng, ngăn chặn thông tin; truy vết, truy nguồn tin giả, xử lý hành vi tán phát tin giả, tin sai sự thật, phối hợp gỡ bỏ nội dung vi phạm; bảo đảm an ninh tư tưởng trước các chiến dịch thao túng thông tin có tổ chức; giảm tối thiểu 70% mức độ lan toả nội dung xấu độc trong nước so với năm 2026	Đảng uỷ Công an Trung ương	Ban Tuyên giáo Trung ương; Quân uỷ Trung ương; Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Phê duyệt trong quý IV/2026; vận hành đồng bộ đến năm 2030	Hệ thống an ninh, an toàn vận hành; năng lực an ninh tư tưởng được nâng cao	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
17	Xác lập, vận hành Quy chế bảo đảm an ninh tư tưởng và phản ứng khủng hoảng thông tin theo quy trình thống nhất: <i>Phát hiện - cảnh báo - phân loại cấp độ - định hướng nội dung - xử lý kỹ thuật - phản hồi công khai</i> ; ban hành quy chế phối hợp liên ngành và bộ kích bản ứng phó theo cấp độ, phân định rõ phân kỳ thuật, nghiệp vụ, phân định hướng chính trị, tư tưởng, phân phát ngôn, cung cấp thông tin và phản xử lý tại địa bàn	Đảng uỷ Công an Trung ương	Ban Tuyên giáo Trung ương; Quân uỷ Trung ương; Đảng uỷ Bộ Ngoại giao; cơ quan báo chí chủ lực	Thiết lập năm 2026; vận hành thường xuyên	Quy chế bảo đảm an ninh tư tưởng và phản ứng khủng hoảng thông tin vận hành thường xuyên, liên tục	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
VI	<i>Xây dựng hệ sinh thái thông tin chính thống, tích cực, nhân văn; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân; chuẩn mực ứng xử trong xã hội và trên không gian số</i>					
18	Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, cùng cổ vũ ủng hộ thể trận lòng dân: Mỗi cán bộ, đảng viên, người dân là một kênh lan toả thông tin tích cực; phát hiện, biểu dương, nhân rộng gương điển hình, mô hình "người tốt, việc tốt" trên không gian số; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, cổ vũ văn hoá đổi mới sáng tạo, văn hoá công hiến, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước	Ban Tuyên giáo Trung ương	Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; cơ quan báo chí; các cấp uỷ	Thường xuyên	Hệ thống gương điển hình, mô hình tích cực được lan toả; các phong trào thi đua gắn với chỉ số niềm tin xã hội	Ngân sách nhà nước
19	Vận dụng phù hợp hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và	Ban Tuyên giáo Trung ương	Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và	2026 - 2030	Bộ sản phẩm, chương trình về	Ngân sách nhà nước

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
	chuẩn mực con người Việt Nam trong xây dựng quy tắc ứng xử của cơ quan, đơn vị và trong hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; đưa nội dung vào đời sống thông qua giáo dục, truyền thông, sản phẩm văn hoá số và phong trào ở cộng đồng, trường học, cơ quan		Du lịch; Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; các tỉnh uỷ, thành uỷ		hệ giá trị quốc gia, văn hoá, gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam	và nguồn hợp pháp khác
20	Vận động, huy động hội viên, đoàn viên, quần chúng tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, lan toả thông tin chính thống; xây dựng cơ chế phản hồi từ Nhân dân, giám sát, phản biện xã hội; định kỳ khảo sát mức độ hài lòng, niềm tin	Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương	Ban Tuyên giáo Trung ương; các tỉnh uỷ, thành uỷ	Hoàn thành quý IV/2026 và thường xuyên	Hội viên, đoàn viên tham gia rộng khắp; cơ chế phản hồi, giám sát; báo cáo khảo sát	Ngân sách nhà nước
21	Tổ chức công tác tư tưởng, tuyên truyền, vận động trong đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào các tôn giáo; phát triển sản phẩm thông tin bằng tiếng dân tộc thiểu số; phát huy vai trò người có uy tín, chức sắc, chức việc trong lan toả thông tin chính thống; chủ động phản bác luận điệu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, nhân quyền để chống phá	Đảng uỷ Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; Đảng uỷ Công an Trung ương; các tỉnh uỷ, thành uỷ	Thường xuyên	Sản phẩm thông tin bằng tiếng dân tộc thiểu số; mạng lưới người có uy tín, chức sắc, chức việc được phát huy	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
22	Xây dựng, phát triển mạng lưới 15.000 - 20.000 người có uy tín, năng lực, người	Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng	2027 - 2030	Mạng lưới 15.000 - 20.000 người có	Ngân sách nhà nước

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
	có ảnh hưởng tích cực, có tiêu chí lựa chọn, cơ chế kết nối, quản lý phù hợp	thao và Du lịch	ủy Mật trần Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; Đảng ủy Bộ Dân tộc và Tôn giáo; các tỉnh ủy, thành ủy		ảnh hưởng tích cực, minh bạch, thực chất	và nguồn hợp pháp khác
23	Bổ sung và triển khai chuẩn mực ứng xử trên không gian số trên cơ sở sửa đổi, bổ sung quy định hiện hành; giáo dục, truyền thông hình thành nếp ứng xử văn minh số trong cộng đồng, nhất là trong thanh niên, học sinh, sinh viên; hỗ trợ sáng tác và quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm có giá trị cao; phát triển công nghiệp văn hoá số (<i>xuất bản số, điện ảnh, âm nhạc, trò chơi điện tử, nội dung số mang bản sắc Việt Nam</i>) gắn với Nghị quyết số 80-NQ/TW	Đảng ủy Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương	2027 - 2030	Bộ quy tắc ứng xử, chuẩn mực ứng xử trên không gian số được cập nhật, bổ sung, triển khai chặt chẽ; sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hoá số mang bản sắc Việt Nam	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
24	Đưa kỹ năng số, văn hoá số, kỹ năng thông tin số, năng lực kiểm chứng thông tin vào chương trình giáo dục phổ thông, đại học theo lộ trình	Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đảng ủy Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Ban Tuyên giáo Trung ương	Phấn đấu đạt 100% năm 2030	Phấn đấu 100% học sinh trung học phổ thông, sinh viên năm 2030	Ngân sách nhà nước

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
VII	Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng đối ngoại và thông tin đối ngoại					
25	Đổi mới công tác tư tưởng, truyền thông đối ngoại: Chủ trì tổ chức thông tin, truyền thông đối ngoại trong hệ sinh thái truyền thông đối ngoại; truyền thông về các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng và Nhà nước; xây dựng hệ thống sản phẩm đa nền tảng, đa ngôn ngữ giới thiệu đường lối, chủ trương, hình ảnh đất nước; chủ động theo dõi, đấu tranh phản bác thông tin sai lệch về Việt Nam trên truyền thông quốc tế; phát huy vai trò của các cơ quan đại diện, phóng viên thường trú, học giả, các đối tác và bạn bè quốc tế	Đảng uỷ Bộ Ngoại giao	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Thường xuyên	Hệ sản phẩm truyền thông đối ngoại đa ngôn ngữ; số lượng, mức độ tiếp cận sản phẩm truyền thông đối ngoại tại các địa bàn trọng điểm tăng hàng năm	Ngân sách nhà nước
26	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền; cung cấp thông tin chính thống về tình hình đất nước kịp thời, phù hợp với từng địa bàn; khơi dậy mạnh mẽ niềm tự hào dân tộc, khát vọng cống hiến và phát huy vai trò của người Việt Nam ở nước ngoài trong quảng bá hình ảnh đất nước, giá trị văn hoá, con người và thành tựu phát triển của đất nước, góp phần tăng cường sự hiểu biết, đồng tình và ủng	Đảng uỷ Bộ Ngoại giao	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Đảng uỷ Bộ Giáo dục và Đào tạo	2026 - 2030 và thường xuyên	Mạng lưới nòng cốt người Việt Nam ở nước ngoài tại địa bàn trọng điểm; chương trình dạy và học tiếng Việt	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
	hộ của xã hội sở tại đối với Việt Nam; xây dựng mạng lưới nông cốt là trí thức, doanh nhân, văn nghệ sĩ, nhà báo, người lao động, sinh viên tại các địa bàn trọng điểm; hỗ trợ hội đoàn, cơ quan báo chí, kênh truyền thông tiếng Việt; duy trì dạy và học tiếng Việt, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong các thế hệ người Việt Nam ở nước ngoài					
27	Bổ sung, cập nhật bộ thông điệp đối ngoại; bảo đảm nhất quán quan điểm giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại; hướng dẫn sử dụng thông nhất trong hệ thống chính trị, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và cơ quan báo chí đối ngoại	Đảng uỷ Ngoại giao	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng uyỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; cơ quan báo chí đối ngoại	Cập nhật hàng năm	Bộ thông điệp đối ngoại và hướng dẫn sử dụng thống nhất	Ngân sách nhà nước
28	Xác lập, vận hành cơ chế theo dõi, phản hồi kịp thời, có căn cứ đối với các báo cáo, đánh giá thiếu khách quan về Việt Nam; gắn kết chặt chẽ công tác tư tưởng đối ngoại với đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân	Đảng uỷ Ngoại giao	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng uyỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; Đảng uyỷ Công an Trung ương; cơ quan báo chí đối ngoại	Thiết lập năm 2026; vận hành thường xuyên	Quy trình theo dõi, phản hồi; 100% báo cáo, đánh giá thiếu khách quan được phản hồi trong thời hạn quy định	Ngân sách nhà nước

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
VIII	Bảo đảm về đội ngũ cán bộ; thể chế, cơ chế, chính sách; dữ liệu, công nghệ, hạ tầng; công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá (đột phá)					
29	Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, chuẩn hoá khung năng lực (vững chính trị, sâu lý luận, giỏi truyền thông, hiểu công nghệ); chính sách đãi ngộ đặc thù, thu hút chuyên gia, nhà khoa học, nhà báo, người làm công nghệ tham gia công tác tư tưởng; cơ chế bảo vệ cán bộ dám nói thẳng, dám đấu tranh, dám chịu trách nhiệm và lực lượng trực tiếp tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác; đánh giá chất lượng lãnh đạo của cấp uỷ, người đứng đầu gắn kết quả công tác tư tưởng	Ban Tổ chức Trung ương	Đảng uỷ Chính phủ; Ban Tuyên giáo Trung ương; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	2026 - 2027 và hằng năm	Kế hoạch nhân lực; khung năng lực; chính sách đãi ngộ đặc thù và cơ chế bảo vệ cán bộ; thống nhất tiêu chí đánh giá	Ngân sách nhà nước
30	Đào tạo, bồi dưỡng chuyên gia nòng cốt về truyền thông chính luận từ Trung ương đến cơ sở và 4.000 - 6.000 cán bộ tuyên giáo, trong đó nòng cốt là cán bộ chuyên trách, tuyên truyền viên, báo cáo viên có năng lực số nâng cao; tập huấn 100% cán bộ làm công tác tư tưởng, thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Công tác 35 và người làm thông tin cơ sở	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng uỷ Bộ Giáo dục và Đào tạo; các tỉnh uỷ, thành uỷ	2026 - 2030	Chuyên gia nòng cốt; 4.000 - 6.000 cán bộ năng lực số; 100% được tập huấn	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
31	Rà soát tổng thể, tham mưu hoàn thiện và ban hành theo thẩm quyền hệ thống quy	Ban Tuyên giáo Trung ương	Quân uỷ Trung ương; Đảng uỷ	2026 - 2027	Hệ thống quy định, quy chế,	Ngân sách nhà nước

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
	định, quy chế, hướng dẫn, quy trình, tiêu chí nghiệp vụ về công tác tư tưởng; phối hợp đề xuất thể chế hoá các chủ trương có liên quan theo quy định		Công an Trung ương; các cơ quan liên quan		hướng dẫn, quy trình, tiêu chí nghiệp vụ về công tác tư tưởng	
32	Rà soát, sửa đổi, hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật phục vụ công tác tư tưởng (báo chí, xuất bản, truyền thông, văn hoá, tin ngưỡng, tôn giáo, thông tin đối ngoại; không gian mạng, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, nền tảng xuyên biên giới; thông tin cơ sở; đối chiếu khung chính sách, pháp luật quốc tế có liên quan)	Đảng uỷ Quốc hội	Đảng uỷ Chính phủ; các cơ quan liên quan	2026 - 2030	Luật sửa đổi, bổ sung; khung pháp lý mới	Ngân sách nhà nước
33	Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc bố trí, phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách và các nguồn lực thực hiện Nghị quyết trên cả thực địa và không gian số, bảo đảm minh bạch, hiệu quả, chống lãng phí, đầu tư trùng lặp trong phát triển hạ tầng số	Đảng uỷ Quốc hội	Đảng uỷ Chính phủ; Ban Tuyên giáo Trung ương	Giám sát thường xuyên	Báo cáo, kết luận giám sát	Ngân sách nhà nước
34	Bảo đảm hạ tầng số, trung tâm dữ liệu và nền tảng dùng chung của Trung ương Đảng phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và hoạt động của các ban đảng Trung ương; liên thông an toàn với nền tảng số công tác tư tưởng dùng chung, bảo đảm kết nối, tích hợp,	Văn phòng Trung ương Đảng	Ban Tuyên giáo Trung ương; Quân uỷ Trung ương; Đảng uỷ Công an Trung ương	2026 - 2028	Hạ tầng số, trung tâm dữ liệu của Trung ương Đảng vận hành, liên thông an toàn	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
	chia sẻ, khai thác dữ liệu đúng thẩm quyền; bảo đảm điều kiện kết nối, vận hành nền tảng, không đầu tư hệ thống, ứng dụng nghiệp vụ trùng lặp					
35	Bảo đảm hạ tầng viễn thông, truyền dẫn; xoá vùng lõm sóng di động và Internet ở vùng biên giới, biển, đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm điều kiện đưa thông tin chính thống tới mọi địa bàn dân cư	Đảng uỷ Bộ và Bộ Khoa học Công nghệ	Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Quân uỷ Trung ương; Đảng uỷ Công an Trung ương; Đảng uỷ Bộ Dân tộc và Tôn giáo; các tỉnh uỷ, thành uỷ	2026 - 2030	Cơ bản xoá vùng lõm sóng; bảo đảm truyền dẫn cho hệ thống thông tin cơ sở	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
36	Tiếp nhận, vận hành, quản trị nghiệp vụ nền tảng số công tác tư tưởng dùng chung, phân quyền 3 cấp (Trung ương - tỉnh - xã): Điều hành thống nhất; cập nhật, khai thác các kho dữ liệu (<i>văn kiện, học liệu; dư luận, điểm nóng; thư viện luận cứ; kho sản phẩm mẫu</i>)	Ban Tuyên giáo Trung ương	Quân uỷ Trung ương; Đảng uỷ Công an Trung ương; các tỉnh uỷ, thành uỷ	2026 - 2028	Nền tảng được vận hành, khai thác hiệu quả; Quy định quản trị dữ liệu tư tưởng	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
37	Xây dựng, ban hành và áp dụng thống nhất hệ thống tiêu chí, chỉ số đánh giá hiệu quả công tác tư tưởng; thống nhất dữ liệu nền năm 2026; số hoá kết quả điều tra, khảo sát xã hội học theo định	Ban Tuyên giáo Trung ương	Các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương	2026 - 2027	Hệ thống tiêu chí, chỉ số; dữ liệu nền	Ngân sách nhà nước

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm	Nguồn lực
	đăng thống nhất, tích hợp vào nền tảng số công tác tư tưởng dùng chung					
38	Đưa nội dung thực hiện Nghị quyết và Quy định số 19-QĐ/TW vào chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm; giám sát kỷ luật phát ngôn của cán bộ, đảng viên trong sinh hoạt, công tác và trên không gian mạng; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm	Ủy ban Kiểm tra Trung ương	Ban Tuyên giáo Trung ương; các cấp ủy	Hàng năm	Chương trình kiểm tra, giám sát; xử lý kịp thời vi phạm	Ngân sách nhà nước
39	Bảo đảm kinh phí thực hiện; cơ chế tài chính đặc thù, đặt hàng theo sản phẩm, hợp tác công tư có kiểm soát; lồng ghép với các chương trình quốc gia	Đảng ủy Chính phủ	Văn phòng Trung ương Đảng; Ban Tuyên giáo Trung ương	Hàng năm và trung hạn	Phương án kinh phí; cơ chế tài chính đặc thù	Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
40	Thực hiện chế độ báo cáo (quý, 6 tháng, năm); sơ kết giữa kỳ năm 2028; tổng kết trước đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XV của Đảng	Ban Tuyên giáo Trung ương	Các đầu mối được phân công	Định kỳ; sơ kết năm 2028; tổng kết trước đại hội đảng bộ các cấp	Báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết	Ngân sách nhà nước